TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2023/HS-PT
Ngày: 15-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Thúy Năng**
Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**
Ông **Ngô Hà Nam**

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thiên Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2023/TLPT-HS ngày 25/4/2023 đối với bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 18/3/2023 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lương Huỳnh Minh Tr (tên gọi khác: Ry), sinh ngày 21/11/1991 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ A, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc D và bà Huỳnh Thị Ái Th *(đều còn sống)*, có vợ là Nguyễn Thị Kiều O và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 21/02/2023. Có mặt.

Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo,kháng nghị: Dương Quang T, Huỳnh Quang H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 19/02/2023, sau khi ăn nhậu xong, Dương Quang T, Lương Huỳnh Minh Tr, Huỳnh Quang H, Nguyễn Quốc Th và Nguyễn Ngọc A đi về đến khu vực giao nhau giữa đường bộ, đường sắt trên đường Hà Huy

Tập, thuộc phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, lúc này gác chắn đang đóng chờ tàu qua. T đi vào gần nơi gác chắn cố định của đường sắt để đi vệ sinh thì bà Võ Thị Thuỳ Tr là nhân viên gác chắn đường sắt nhắc nhở nên T chửi bới, yêu cầu mở chắn cho đi qua đường sắt rồi T đi vào phía trong gác chắn, dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu của bà Tr. Khi tàu hỏa vừa chạy qua, do bị T cản trở nên bà Tr đẩy T ra để kéo gác chắn cho phương tiện lưu thông còn T thì lên xe mô tô để Th chở đi. Khi đi qua gần hết đường sắt, T nhảy xuống xe mô tô, lại gây gổ với bà Đặng Thị Minh Ng , cũng là nhân viên gác chắn đường sắt, T chửi bới đuổi đánh và dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu và lưng của bà Ng, lúc này có rất đông người và phương tiện qua lại khu vực này. Khi nhìn thấy sự việc, có 02 người nam thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đến khống chế và vật Txuống đường. Ông Nguyễn Văn Ch là chồng bà Ng thấy T đánh bà Ng nên chạy ra nói "*sao anh đánh vợ tôi*"; lúc này Tr và H đi xe máy quay lại, Tr đưa Tuấn lên xe mô tô của H nhưng do còn bực tức nên T, Tr và H xuống xe chửi bới và liên tục dùng chân tay, nhặt gạch đá rượt đuổi theo đánh, đá vào người ông Ch gây náo loạn nơi công cộng mặc dù người dân đã can ngăn. Sau khi đánh xong thì T, Tr và H lên xe mô tô bỏ đi về hướng đường Trần Cao Vân.

Bà Võ Thị Thuỳ Tr, bà Đặng THị Minh Ng và ông Nguyễn Văn Ch bị thương tích nhẹ. Ngày 19/02/2023, những người này có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 40, 41 ngày 03/3/2023; Kết luận giám định Pháp y số 42 ngày 07/3/2023 của Trung tâm Pháp y Đà Nẵng kết luận: Không có cơ sở để xếp tỷ lệ thương tích đối với bà Ng, ông Ch và bà Tr.

Với nội dung nói trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 18/3/2023 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr phạm tội: *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2023.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo Dương Quang T, Huỳnh Quang H; về án phí hình sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/3/2023, bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS là đúng pháp luật, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS là đúng pháp luật, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, tại khu vực giao nhau giữa đường bộ và đường sắt trên đường Hà Huy Tập, thuộc phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, do bực tức vì bị ngăn cản vào khu vực gác chắn để đi vệ sinh nên Dương Quang T có hành vi dùng tay chân đánh vào vùng đầu và lưng của bà Võ Thị Thuỳ Tr và bà Đặng THị Minh Ng - là các nhân viên gác chắn đường sắt. Liền sau đó, Lương Huỳnh Minh Tr và Huỳnh Quang H có hành vi chửi bới và liên tục dùng tay, chân, nhặt gạch đá rượt đuổi theo đánh, đá vào người ông Nguyễn Văn Ch (là chồng bà Ng) gây náo loạn nơi công cộng mặc dù người dân đã căn ngăn.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 18/3/2023 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi của bị cáo, hết sức xem thường pháp luật, có tính chất côn đồ. Khi thấy Dương Quang T chửi bới, dọa nạt, đánh bà Võ Thị Thuỳ Tr và bà Đặng Thị Ng - là nhân viên gác chắn tàu lửa và ông Nguyễn Văn Ch (chồng bà Ng) vào can ngăn, bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr đã có hành vi chửi bới và liên tục dùng tay, chân, nhặt gạch đá rượt đuổi theo đánh, đá ông Nguyễn Văn Ch gây náo loạn nơi công cộng. Vụ việc xảy ra tại đường Hà Huy Tập, là điểm giao nhau giữa đường bộ và đường sắt, tại thời điểm này tàu hỏa vừa chạy qua, xe cộ lưu thông trên tuyến đường rất đông, người dân hiếu kỳ tập trung lại, nên làm ách tắc giao thông, gây mất trật tự công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

Cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian ch ấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2023.

2.Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Lương Huỳnh Minh Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận T;
- CQCSĐT CA quận T;
- Phòng HSNV- CATP.Đà Nẵng;
- TAND quận T;
- THADS quận T;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thúy Năng

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- CQCSĐT Công an quận Hải Châu;
- Người kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Hà Nam